

Số: /KH-UBND

Khánh Vĩnh, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp
dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 7501/KH-UBND ngày 26/7/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2023; UBND huyện Khánh Vĩnh ban hành Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh năm 2023 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp DVCTT của huyện; đẩy mạnh cung cấp DVCTT và tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến. Qua đó, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của huyện, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cần bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; tận dụng, kế thừa tối đa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành trung ương và của tỉnh để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính một cách hiệu quả, giảm chi phí, góp phần hiện đại hóa và đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Bảo đảm đồng bộ với việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2023

1. Mục tiêu

a) Nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp DVCTT trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh năm 2023.

b) Triển khai có hiệu quả các giải pháp nhằm đạt mục tiêu về số lượng hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

c) Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số theo hướng mang lại kết quả thực chất, bền vững, đặc biệt ưu tiên nguồn lực để đạt các chỉ tiêu quan trọng về phát triển chính

quyền số và cung cấp dịch vụ công.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

b) 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

c) 100% cán bộ, công chức, viên chức được hướng dẫn, tập huấn về việc sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

d) 100% cán bộ, công chức, viên chức (có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính) sử dụng DVCTT và tuyên truyền, hướng dẫn người thân sử dụng DVCTT, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp. Mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 người biết cách sử dụng tài khoản VNeID, đăng nhập và sử dụng DVCTT trên các Công dịch vụ công.

đ) 100% hệ thống thông tin cơ sở thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng DVCTT trên các phương tiện thông tin đại chúng.

e) 100% cổng/trang thông tin điện tử cấp huyện, xã xây dựng các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền, hướng dẫn, thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Công khai danh mục DVCTT toàn trình và một phần; thường xuyên rà soát và bảo đảm 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được công bố DVCTT toàn trình, một phần.

2. Phối hợp bổ sung, hoàn thiện các quy định về giảm phí, lệ phí đối với việc sử dụng DVCTT để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.

3. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và nâng cao hiệu quả cung cấp DVCTT trên địa bàn huyện. Trong năm 2023, thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu về tỷ lệ hồ sơ trực tuyến do UBND huyện giao tại Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 về việc giao chỉ tiêu hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn năm 2023.

4. Bảo đảm điều kiện hạ tầng kỹ thuật, tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung cấp, sử dụng DVCTT.

5. Xây dựng chuyên mục, tin, bài, phim ngắn, video clip, thông tin dưới dạng đồ họa,... để hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đăng tải, tuyên truyền trên các cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các nền tảng công nghệ số trên mạng xã hội Facebook, Zalo...

6. Thường xuyên hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện sử dụng công DVCTT. Đồng thời, huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn người dân,

doanh nghiệp sử dụng DVCTT.

7. Xây dựng chương trình hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong đó có nhiệm vụ hỗ trợ người dân sử dụng DVCTT, nhằm phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc triển khai thực hiện các hoạt động chuyển đổi số ở tuyến cơ sở, góp phần tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch chuyển đổi số trong cộng đồng; đưa nền tảng số, dịch vụ số, kỹ năng số đến với người dân theo cách đơn giản, tự nhiên, dễ tiếp cận, dễ sử dụng; tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia vào các hoạt động quản lý nhà nước, xây dựng cơ sở dữ liệu chính quyền cấp xã, hình thành khu dân cư điện tử, cộng đồng số,...

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Được thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về kết quả triển khai tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Thực hiện rà soát, đề xuất bổ sung đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp DVCTT toàn trình và một phần của ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP.

c) Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức; bồi dưỡng, tập huấn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp nhận, sử dụng hiệu quả các DVCTT do cơ quan nhà nước cung cấp. Chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức sử dụng DVCTT và tuyên truyền, hướng dẫn người thân sử dụng DVCTT, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

d) Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao huyện; UBND các xã, thị trấn chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở cấp huyện, cấp xã tổ chức biên tập nội dung thông tin, tuyên truyền về hướng dẫn sử dụng, hiệu quả và lợi ích của việc sử dụng các DVCTT; đăng, phát qua hệ thống loa truyền thanh xã, thị trấn,... vào thời điểm thích hợp. Xây dựng chương trình hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong đó có nhiệm vụ hỗ trợ người dân sử dụng DVCTT, sử dụng tài khoản VneID.

đ) Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND huyện (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin) tổng hợp để báo cáo UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đơn đốc, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp, đánh giá mức độ thực hiện các chỉ tiêu tại Kế hoạch; đưa vào đánh giá, xếp hạng kết quả chuyển đổi số hàng năm của các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính mới của tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện tham mưu UBND huyện kịp thời công khai danh mục DVCTT toàn trình và một phần trên địa bàn huyện sau khi được UBND tỉnh công bố.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện DVCTT; tuyên truyền các mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

đ) Hướng dẫn các cơ quan triển khai Kế hoạch theo phạm vi thẩm quyền; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết.

3. Văn phòng HĐND&UBND huyện

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai Hệ thống Cổng dịch vụ công giải quyết thủ tục hành chính.

b) Hướng dẫn các nội dung chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và các vấn đề liên quan đến việc thực hiện các DVCTT theo quy định.

c) Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện việc theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ được UBND huyện giao tại Kế hoạch này.

4. Công an huyện

Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan liên quan để thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch này và Kế hoạch số 914/KH-UBND ngày 07/4/2022 của UBND huyện Khánh Vĩnh triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

5. Phòng Tài chính – Kế hoạch

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu UBND huyện gửi tỉnh bổ sung các quy định về giảm phí, lệ phí; đồng thời, triển khai việc áp dụng các quy định về giảm phí, lệ phí đối với việc sử dụng DVCTT để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.

b) Trên cơ sở dự toán của các cơ quan liên quan, tổng hợp tham mưu UBND huyện cân đối theo khả năng ngân sách để tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội của huyện

Tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tìm hiểu, khai thác sử dụng DVCTT.

Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản đề xuất gửi về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c) (VBĐT);
- Sở Thông tin và Truyền thông (để b/c) (VBĐT);
- TT Huyện ủy, TT HĐND (để b/c) (VBĐT);
- UBMTTQ Việt Nam huyện (VBĐT);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (VBĐT);
- Các cơ quan, đơn vị (VBĐT);
- UBND các xã, thị trấn (VBĐT);
- Các tổ chức chính trị - xã hội của huyện (VBĐT);
- Cổng/trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, VHTT, H.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN